

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN AN BÌNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần An Bình;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 10/4/2026. Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHDCĐ) đã thông qua Nghị Quyết này với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT):

Đại hội phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Báo cáo của HDQT đã được trình bày tại Đại hội (kèm theo báo cáo) với các nội dung chủ yếu như sau:

- Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư XDCB năm 2025:

STT	Nội Dung	ĐVT	Số liệu
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	200.181.584.314
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	111.822.029.531
3	Thuế TNDN	Đồng	23.254.311.889
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	89.284.695.704
5	Đầu tư XDCB và mua sắm CCDC	Đồng	6.829.686.479
6	Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	19.028.513

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

Điều 2. Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS):

Đại hội phê chuẩn Báo cáo của BKS đã được trình bày tại Đại hội về thẩm tra quyết toán Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và kiểm tra hoạt động của HDQT, Ban Điều hành năm 2025; Kế hoạch năm 2026 (Kèm theo báo cáo).

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.



Điều 3. Phân phối lợi nhuận năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

a/ Phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Nội Dung	ĐVT	Số liệu
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	89.284.695.704
2	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	200%
3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 5% LNST	Đồng	4.464.234.785
4	Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi: 5% LNST	Đồng	4.464.234.785

5/ Mức trích lập thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2025 là 3% trên lợi nhuận sau thuế hợp nhất đã kiểm toán.

6/ Mức trích lập thù lao, kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 là 1% trên lợi nhuận sau thuế hợp nhất đã kiểm toán.

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

b/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

STT	Nội dung	ĐVT	Số liệu
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	203.800.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	90.050.000.000
3	Dự kiến cổ tức/vốn điều lệ	%	200%
4	Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 5% LNST	Đồng	4.502.500.000
5	Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi: 5 % LNST	Đồng	4.502.500.000

6/ Mức trích lập thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2026 là 3% trên lợi nhuận sau thuế hợp nhất đã kiểm toán.

7/ Mức trích lập thù lao, kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026 là 1% trên lợi nhuận sau thuế hợp nhất đã kiểm toán.

DHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT, căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, quyết định mức thù lao, chi phí hoạt động cụ thể để chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS, phù hợp với quy định nội bộ về trích lập, quản lý, sử dụng các Quỹ và Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS.

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

Điều 4. Kế hoạch SXKD, đầu tư XDCB 2026 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Nội Dung	ĐVT	Số liệu
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	203.800.000.000

2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	112.950.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	90.050.000.000
4	Đầu tư XD CB, mua sắm TSCĐ	Đồng	20.237.994.000
5	Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	17.753.000

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành 100%.

Điều 5. Phát hành cổ phiếu tăng 5% vốn điều lệ đang lưu hành bằng chương trình chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 và ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện (kèm theo tài liệu, tờ trình đã trình bày tại Đại hội) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần An Bình.
2. Loại cổ phần: Cổ phần ưu đãi có điều kiện.
3. Mệnh giá phát hành: 10.000 (mười ngàn) đồng / cổ phần.
4. Số lượng cổ phần đang lưu hành: 3.223.826 cổ phần.
5. Số lượng cổ phiếu quỹ: Không.
6. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 161.191 cổ phần.
7. Mệnh giá cổ phần phát hành: 10.000 (mười ngàn) đồng / cổ phần.
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.611.910.000 đồng (Một tỷ sáu trăm mười một triệu, chín trăm mười ngàn đồng chẵn).
9. Nguồn vốn:
 - Từ Quỹ đầu tư - Phát triển: 20%
 - Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 20%
 - Tiền mua cổ phần từ Cán bộ - CNV: 60%
10. Đối tượng phát hành: Cán bộ quản lý, người lao động đang làm việc trực tiếp tại Công ty mà Ban Tổng Giám đốc đánh giá là có đóng góp tích cực, hiệu quả trong quá trình hoạt động SXKD của công ty.
11. Thời gian thực hiện: tháng 10 năm 2026.
12. Ủy quyền: Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện các việc sau:
 - Quyết định danh sách cán bộ quản lý người lao động đang làm việc trực tiếp tại Công ty được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng người;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2026 đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;
 - Thực hiện các thủ tục sửa đổi điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ mới và thay đổi giấy chứng nhận kinh doanh của Công ty cổ phần An Bình.

- Tỷ lệ Biểu quyết tán thành là: 100%.

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao cho Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần An Bình thông qua toàn văn tại Đại hội./.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2026.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Phòng Kế toán;
- Lưu Văn thư;
- Các Cổ đông.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *gaut*
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

NGUYỄN THẾ HỌA

T.C.P
*
H.NH
*
MINH